

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng</p> <p>Địa chỉ: Tầng 05, Tòa nhà làm việc các Ban quản lý và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, số 48 đường Võ An Ninh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng.</p> <p>Mã số thuế: 0402261636</p> <p>Điện thoại: 0236.3556792</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: _____</p> <p>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</p>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Văn bản thông báo trúng thầu; b) Điều kiện cụ thể của hợp đồng; c) Điều kiện chung của hợp đồng; d) Hồ sơ mời thầu của bên giao thầu; e) Hồ sơ dự thầu của bên nhận thầu; g) Biên bản thương thảo hợp đồng; h) Các phụ lục của hợp đồng; i) Các tài liệu khác có liên quan.
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Hoàn thiện trong quá trình thương thảo hợp đồng
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác Không áp dụng
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	<p>10.1. Tạm ứng Không thực hiện tạm ứng.</p> <p>10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Chuyển khoản - Đồng tiền thanh toán: VND.</p>

	<p>- Số lần thanh toán: 03 lần.</p> <p>- Thời hạn thanh toán:</p> <p>+ Lần 1: Sau khi Nhà thầu tư vấn hoàn thành công việc theo hợp đồng, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, Nhà thầu tư vấn lập đủ các thủ tục nghiệm thu, thanh toán theo quy định, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu tư vấn đến 70% giá trị hợp đồng.</p> <p>+ Lần 2: Sau khi công trình hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu tư vấn đến 90% giá trị hợp đồng.</p> <p>+ Lần 3: Sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án, Chủ đầu tư sẽ thanh toán khoản tiền còn lại cho Nhà thầu tư vấn.</p>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: không áp dụng.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày thực hiện.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của Chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 5 ngày (kể từ ngày nhận được yêu cầu điều chỉnh hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh).
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác:
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 5 ngày (kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư).
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSMT].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá trị hợp đồng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ :
E-ĐKC 17	<p>Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng</p> <p>- Nếu chậm tiến độ theo từng mốc thời gian quy định tại Mục III. Báo cáo và thời gian thực hiện Chương V Điều kiện tham chiếu trong E-HSMT, Nhà thầu tư vấn bị phạt 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng.</p> <p>- Trường hợp các hồ sơ thiết kế không thống nhất hoặc các sai sót trong hồ sơ thiết kế thuộc về tư vấn làm ảnh hưởng đến quá trình</p>

mời thầu, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, Nhà thầu tư vấn sẽ bị xử phạt 10 triệu đồng cho 01 ngày chậm trễ.

- Trường hợp hồ sơ thiết kế không thể triển khai ngoài thực tế mà xác định do lỗi của tư vấn thì Nhà thầu tư vấn sẽ bị phạt 10 triệu đồng cho 01 lần vi phạm và nhà thầu có trách nhiệm thực hiện lại việc lập hồ sơ thiết kế điều chỉnh theo thời gian yêu cầu của Chủ đầu tư và không được thanh toán đối với phần công tác lập hồ sơ thiết kế điều chỉnh. Trường hợp nhà thầu không đồng ý sẽ bị đánh giá là không hoàn thành hợp đồng.

- Đối với việc lập hồ sơ điều chỉnh bổ sung (nếu có), trường hợp Nhà thầu tư vấn không phối hợp thực hiện thì Chủ đầu tư sẽ không thanh toán khoản chi phí còn lại của hợp đồng này tương đương từ 5%-10% giá trị hợp đồng, tùy trường hợp cụ thể.

Nhà thầu tư vấn vi phạm hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ chấm dứt Hợp đồng này và chuyển cho đơn vị khác thực hiện. Nhà thầu tư vấn sẽ không được thanh toán số tiền còn lại tương ứng khối lượng đã thực hiện. Đồng thời, Chủ đầu tư sẽ báo cáo, đề xuất UBND thành phố Đà Nẵng về việc tham gia thực hiện các gói thầu tư vấn trên địa bàn thành phố của Nhà thầu tư vấn.

- Ngoài ra, đối với các vi phạm khác, Nhà thầu sẽ bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng và các quy định hiện hành khác có liên quan

- Số tiền phạt vi phạm hợp đồng sẽ được khấu trừ vào lần thanh toán/tạm ứng liền sau đó.

- Ngoài mức phạt nêu trên, Nhà thầu tư vấn phải bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư, bên thứ ba (nếu có) khi thực hiện không đúng nhiệm vụ thiết kế, sử dụng thông tin, tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thiết kế xây dựng không phù hợp, vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào và vi phạm hợp đồng tư vấn thiết kế hoặc các trường hợp do lỗi của mình gây ra.

*** Căn cứ để xác định là hoàn thành công việc theo tiến độ thực hiện hợp đồng, cụ thể:**

Chủ đầu tư chỉ xác nhận nghiệm thu sơ bộ đầy đủ thành phần, số lượng hồ sơ từng giai đoạn (giai đoạn trình thẩm định, phê duyệt và giai đoạn sau phê duyệt) theo hợp đồng do Nhà thầu tư vấn cung cấp để làm cơ sở trình thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán. Việc đánh giá vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng cụ thể dựa trên ý kiến đánh giá chất lượng hoàn thành sản phẩm tư vấn của cơ quan thẩm định (gồm cơ quan quản lý nhà nước, Chủ đầu tư) để xác định làm

	<p><i> cơ sở xử phạt. Cụ thể:</i></p> <p>+ Nhà thầu tư vấn phải hoàn thành và bàn giao hồ sơ từng phần cho Chủ đầu tư theo đúng các mốc thời gian quy định tại định tại Mục III. Báo cáo và thời gian thực hiện Chương V Điều kiện tham chiếu trong E-HSMT. Nếu Nhà thầu tư vấn giao hồ sơ thiếu chi tiết thành phần của hồ sơ hoặc hồ sơ không đảm bảo chất lượng theo quy định thì Chủ đầu tư sẽ từ chối không nhận hồ sơ, được xem như Nhà thầu tư vấn chậm trễ tiến độ, chưa hoàn thành công việc và bị xử phạt 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>+ Sau khi bàn giao hồ sơ cho Chủ đầu tư, trường hợp hồ sơ sai sót, chưa đảm bảo chất lượng, kỹ thuật bị Chủ đầu tư, cơ quan thẩm định và các đơn vị liên quan yêu cầu chỉnh sửa bằng văn bản (hoặc Biên bản làm việc xác nhận các bên) thì Nhà thầu tư vấn phải hoàn thành việc chỉnh sửa theo đúng yêu cầu về nội dung, tiến độ nêu trong văn bản và hợp đồng, không để xảy ra tình trạng hồ sơ phải chỉnh sửa nhiều lần ảnh hưởng đến tiến độ của hợp đồng và tiến độ chung của dự án.</p> <p>+ Trường hợp đến thời hạn yêu cầu, nếu Nhà thầu tư vấn chưa bàn giao hồ sơ hoặc hồ sơ bàn giao chưa được chỉnh sửa đầy đủ bị Chủ đầu tư, cơ quan thẩm định và các đơn vị liên quan tiếp tục phản ánh bằng văn bản (hoặc Biên bản làm việc các bên) lần 02 thì Nhà thầu tư vấn cũng được xem là chậm tiến độ và bị xử phạt 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Thời điểm phạt sẽ tính từ ngày Nhà thầu tư vấn phải hoàn thành việc chỉnh sửa theo yêu cầu tại văn bản (hoặc biên bản làm việc) lần đầu.</p> <p>- Trường hợp Chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày Chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</p>
<p>E-ĐKC 19.1</p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <p>- Nếu Nhà thầu tư vấn vi phạm các nghĩa vụ của hợp đồng đã được Chủ đầu tư thông báo nhắc nhở hoặc áp dụng các hình thức phạt hợp đồng như nêu tại Điều 17 ĐKCT nhưng không tiến hành khắc phục, sửa chữa hoặc cố tình kéo dài thời gian khắc phục, sửa chữa vượt quá khoảng thời gian do Chủ đầu tư thông báo.</p>

	- Nếu Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong hồ sơ dự thầu hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương và không được Chủ đầu tư chấp nhận
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư: Theo quy định hiện hành và được quy định cụ thể khi thương thảo hợp đồng
E-ĐKC 22.2	Giải quyết tranh chấp: - Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. - Giải quyết tranh chấp: + Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. + Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Tòa án Nhân dân thành phố Đà Nẵng để xử lý tranh chấp theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án Nhân dân thành phố Đà Nẵng là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.
E-ĐKC 23.1	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng. - Địa chỉ liên lạc: Nhà làm việc các Ban Quản lý và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, số 48 đường Võ An Ninh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng. Điện thoại: 0236 3556793 Fax: 0236 3556793 E-mail: _____ - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____